

Số: 2566/SGDDĐT-VP

*Cần Thơ, ngày 09 tháng 10 năm 2020*

V/v hướng dẫn thực hiện  
nhiệm vụ công nghệ thông tin  
năm học 2020-2021

Kính gửi:

- Phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 4003/BGDĐT-CNTT ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2020-2021, Sở GD&ĐT hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021 như sau:

### **I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trong toàn ngành; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

2. Tiếp tục cập nhật, bổ sung thông tin, dữ liệu và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; tăng cường liên thông dữ liệu, tích hợp các hệ thống thông tin vào cơ sở dữ liệu ngành; từng bước triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học; từng bước thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục.

3. Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong cơ sở GD&ĐT, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tiến hành liên cấp hệ thống phần mềm quản lý trong các trường học; tiếp tục hoàn thiện nâng cao chất lượng hệ thống hợp trực tuyến qua hệ thống cầu truyền hình Edumeet mở rộng đến các phòng GD&ĐT, các trường THCS, tập huấn qua mạng phục vụ toàn ngành; tăng cường áp dụng phương thức tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp, phần mềm SMAS, mạng giáo dục Việt Nam, phần mềm VNEDU quản lý trường mầm non, phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức, viên chức thành phố Cần Thơ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa; xây dựng mô hình ứng dụng CNTT trong công tác điều hành quản lý, dạy và học từ Sở GD&ĐT đến các phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục; từng bước triển khai các giải pháp giáo dục thông minh tại các đơn vị có điều kiện nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức lãnh đạo các đơn vị, trường học về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý và giảng dạy.

6. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả vận hành, sử dụng hệ thống công thông tin điện tử ngành GD&ĐT thành phố đáp ứng yêu cầu thông tin, quản lý, điều hành và cải cách hành chính. Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục có trang thông tin điện tử, sử dụng một cách thực chất và hiệu quả. Tập trung cải tiến, nâng cao hiệu quả truyền thông các lĩnh vực của ngành GD&ĐT qua công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử.

7. Tiếp tục đầu tư hạ tầng CNTT theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục**

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2019 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT; đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT; trong trường hợp các đơn vị, trường học và các phòng GD&ĐT xây dựng cơ sở dữ liệu về GD&ĐT phục vụ nhu cầu quản lý giáo dục ở cơ sở thì phải đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân (trường học, cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương phải quản lý và chịu trách nhiệm về dữ liệu số hóa trong phạm vi quản lý theo quy định).

b) Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp ở mức độ 3, mức độ 4; tiếp tục duy trì có hiệu quả phần mềm quản lý hành chính điện tử (e-office) kết nối tất cả các Sở GD&ĐT với Bộ GD&ĐT phục vụ trao đổi thông tin, trao đổi văn bản điện tử, quản lý điều hành trên môi trường mạng.

c) Tiếp tục triển khai hệ thống thư điện tử (email) theo tên miền ngành GD&ĐT để cung cấp cho các cơ sở giáo dục, cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên. Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục, cán bộ, công chức, viên chức, giáo

viên có địa chỉ thư điện tử với tên miền ...@cantho.edu.vn, hoặc ...@moet.edu.vn, hoặc...@cantho.gov.vn để trao đổi thông tin, tài liệu trong công tác quản lý và giảng dạy cho học sinh; đồng thời, trao đổi thông tin, văn bản chỉ đạo, quản lý điều hành trên môi trường mạng và kết nối từ Sở đến các phòng GD&ĐT và trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên hệ thống mạng.

d) Đẩy mạnh triển khai phần mềm quản lý trường học ở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; phần mềm quản lý trường học phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ (Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Bộ GD&ĐT); đẩy mạnh sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể dùng sổ in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng và đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký điện tử); triển khai ứng dụng CNTT kết nối, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, khuyến khích áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và trang thông tin điện tử (website) giáo dục.

đ) Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn. Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ kết nối giữa Sở GD&ĐT với Bộ GD&ĐT; khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống họp qua mạng do Bộ GD&ĐT cung cấp miễn phí tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn>, hệ thống cầu truyền hình Edumeet kết nối với các đơn vị trong việc tập huấn, dự giờ, hội nghị,... bằng hình thức trực tuyến.

g) Khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

h) Tiếp tục duy trì và triển khai các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

- Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng).

- Tiếp tục thực hiện dịch vụ miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT, email và website trường học; sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động trên cơ sở đồng thuận giữa đơn vị cung cấp, cha mẹ học sinh, đơn vị trường học.

i) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Đảm bảo kết nối, liên thông hệ thống công thông tin điện tử giữa Sở GD&ĐT và các cổng thông tin thành phần thuộc Sở GD&ĐT.

- Các phòng GD&ĐT rà soát và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chưa có website tiến hành thiết lập website để công khai thông tin GD&ĐT trên thông tin của đơn vị.

- Các đơn vị trực thuộc, phòng GD&ĐT từng bước hoàn thiện trang thông tin điện tử phục vụ quản lý điều hành, xử lý hồ sơ công việc trong môi trường mạng internet và được liên kết với Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT.

j) Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác truyền thông của ngành; phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh và nhà trường khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ GD&ĐT gồm:

- Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://moet.gov.vn>.

- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://thituyensinh.vn>.

- Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>

- Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hoá tại địa chỉ: [igiaoduc.vn](http://igiaoduc.vn)

k) Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trong trường phổ thông như phần mềm quản lý học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất...

- Các hệ thống quản lý, báo cáo, hoạt động chuyên môn như: Báo cáo thống kê, quản lý trường học, tập huấn bồi dưỡng, phổ cập... theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, dữ liệu cập nhật trên hệ thống phải đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác.

- Sở GD&ĐT phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai Phần mềm một cửa điện tử, Phần mềm quản lý văn bản và điều hành được xây dựng và phát triển trên cơ sở kết nối liên thông hệ thống văn bản điện tử của ngành GD&ĐT với hệ thống của thành phố và với các cơ sở giáo dục theo quy định tại Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

- Trong quá trình triển khai các hệ thống thông tin quản lý tập trung, các phòng GD&ĐT, các đơn vị trường học, trung tâm phải làm chủ, sở hữu cơ sở dữ liệu giáo dục phục vụ cho công tác quản lý giáo dục. Không cho phép các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sở hữu và khai thác tài sản dữ liệu giáo dục vào bất kỳ mục đích nào khi chưa được phép của cơ quan quản lý.

## **2. Ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá**

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học; triển khai phương thức dạy học trực tuyến (tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền Internet, phần mềm, học liệu và tập huấn giáo viên, học sinh áp dụng dạy học trực tuyến hiệu quả); triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá (xây dựng ngân hàng câu hỏi, phần mềm thi online).

b) Các đơn vị, trường học chỉ đạo giáo viên tích cực xây dựng học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác, ... đóng góp vào kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa (tại địa chỉ [giaoduc.vn](http://giaoduc.vn)).

c) Triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 77/SGDDĐT-VP ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Sở GD&ĐT; các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh) ở những nơi có điều kiện nhằm ứng dụng những công nghệ tiên tiến, đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy - học; triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

d) Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở từng địa phương.

đ) Lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến (dạy học trực tuyến đồng bộ, dạy học trực tuyến không đồng bộ), phần mềm kiểm tra đánh giá, phần mềm kho học liệu số, phần mềm thư viện số theo hướng tổng thể, đồng bộ, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh, phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý được các hoạt động dạy học trực tuyến.

e) Các đơn vị, trường học xây dựng kế hoạch, hướng dẫn cụ thể cho giáo viên trong việc triển khai tích hợp, lồng ghép ứng dụng CNTT, các công cụ công nghệ thông tin vào quá trình giảng dạy và các hoạt động khác trong thực hiện nhiệm vụ có liên quan.

g) Các đơn vị khuyến khích giáo viên nâng cao tinh thần tự học tập để nâng cao kiến thức về CNTT, sáng tạo ra nhiều bài giảng hay kết hợp với các phương tiện nghe, nhìn để tăng cường hiệu quả dạy học, kích thích sự sáng tạo và tăng cường khả năng tự học, sự tìm tòi của học sinh theo từng lứa tuổi.

h) Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm như: Office 365, Microsoft teams, Google meet, ... trong công tác quản lý dạy - học.

### **3. Triển khai hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin**

a) Duy trì và đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục được nối cáp quang Internet do Viettel cung cấp. Khuyến khích các đơn vị sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet. Ngoài ra, các đơn vị thường xuyên nâng cấp đường truyền internet để đảm bảo kết nối giữa Sở GD&ĐT và các đơn vị thông qua hội họp, tập huấn, ... bằng hình thức trực tuyến. Tiếp tục rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, dạy môn Tin học và tổ chức dạy học trực tuyến.

b) Rà soát bổ sung trang thiết bị ứng dụng CNTT đảm bảo hoạt tốt cho công tác quản lý, dạy và học.

c) Các cơ sở giáo dục rà soát, xây dựng kế hoạch đề xuất đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

đ) Khuyến khích các đơn vị lắp đặt camera giám sát để tăng cường công tác an toàn, an ninh trường học, quản lý học sinh.

#### **4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

a) Các đơn vị thường xuyên lên kế hoạch bồi dưỡng việc ứng dụng CNTT cho cán bộ, quản lý và giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung bồi dưỡng phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên và cán bộ quản lý, tập trung vào các nội dung như sau:

- Rà soát năng lực ứng dụng CNTT của giáo viên đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Kỹ năng quản lý, khai thác các hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành (cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý công tác phổ cập giáo dục chống mù chữ), kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Kỹ năng khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm hỗ trợ dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Tập huấn các chuyên đề bồi dưỡng, nâng cao cho giáo viên môn Tin học và giáo viên cốt cán các môn học khác.

b) Sở GD&ĐT tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý qua mạng bằng hệ thống cầu truyền hình Edummet và hệ thống phòng họp trực tuyến <http://hop.moet.edu.vn>.

c) Tăng cường triển khai tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý qua mạng; hệ thống phòng họp trực tuyến <http://hop.moet.edu.vn>; sử dụng có hiệu quả hệ thống họp trực tuyến Edummet đã được trang bị ở các đơn vị vào công tác tập huấn giáo

viên theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục. Báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT: Để triển khai công tác ứng dụng CNTT toàn ngành có hiệu quả, mỗi đơn vị phân công cán bộ đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT như sau:

a) Đối với Sở GD&ĐT: Củng cố Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT và phân công lãnh đạo Sở phụ trách, lãnh đạo cấp phòng và công chức làm đầu mối theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT.

b) Đối với các phòng GD&ĐT: Phân công lãnh đạo phòng phụ trách và công chức làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

c) Đối với các trường học, trung tâm: Phân công một lãnh đạo phụ trách và viên chức CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ GD&ĐT) làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

2. Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin phải rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (phân công bộ phận phụ trách chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hoá đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu của ngành); triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền qua Cổng thông tin của ngành và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị cung cấp các giải pháp CNTT nhằm triển khai cụ thể như: Khuyến khích triển khai xây dựng hệ thống camera giám sát đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học; Đề án xây dựng hệ thống Thư viện điện tử cho các trường phổ thông trên địa bàn thành phố; Hệ thống quản lý thi của ngành; Hệ thống phòng học trực tuyến; số hóa tài liệu, tài nguyên, văn bản; cung cấp các dịch vụ tiện ích mang tính liên thông theo hệ thống quản lý của ngành, đáp ứng yêu cầu của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

5. Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin phải rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (phân công bộ phận phụ trách chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hoá đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu của ngành); triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi

với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

6. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT để kịp thời điều chỉnh theo đúng hướng dẫn của các cơ quan quản lý; gắn chặt ứng dụng CNTT với cải cách hành chính.

7. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ).

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các nội dung, chỉ tiêu tối thiểu cần đạt được của hướng dẫn này, các đơn vị chủ động:

1. Xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT, năm học 2020-2021. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021 của đơn vị đề nghị gửi Sở GD&ĐT để tổng hợp chậm nhất ngày 31 tháng 10 năm 2020.

2. Phòng GD&ĐT quận, huyện căn cứ hướng dẫn nhiệm vụ CNTT, năm học 2020-2021 tại Công văn này xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các đơn vị trường học trực thuộc triển khai thực hiện.

3. Lãnh đạo, công chức, viên chức phụ trách CNTT có trách nhiệm tham mưu trưởng phòng GD&ĐT, hiệu trưởng, giám đốc trung tâm, các cơ sở giáo dục chỉ đạo, đôn đốc triển khai, tổng hợp báo cáo các hoạt động về ứng dụng CNTT của đơn vị, gửi về Sở GD&ĐT theo yêu cầu.

4. Tổ chức đánh giá, sơ kết tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT sau khi kết thúc học kì 1 và gửi về Sở GD&ĐT trước ngày 15 tháng 01 năm 2021.

5. Tổ chức đánh giá, tổng kết tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2020-2021 và đề xuất, kiến nghị gửi về Sở GD&ĐT trước ngày 10 tháng 6 năm 2021.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, cơ sở giáo dục báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng Sở, điện thoại: 0292.2240.374, email: vanphong.socantho@moet.edu.vn) để hỗ trợ, phối hợp triển khai./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục CNTT, Bộ GD&ĐT;
- UBND thành phố Cần Thơ;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Phòng chuyên môn - nghiệp vụ thuộc Sở;
- Công Thông tin điện tử Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phúc Tăng**



**PHỤ LỤC**  
**CÁC VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI**  
**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIÁO DỤC**  
(kèm theo Công văn số: 2566/SGDĐT-VP ngày 09 tháng 10 năm 2020  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Phòng GD&ĐT quận, huyện, các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức trong toàn ngành về nội dung các văn bản quan trọng sau đây:

1. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ.
2. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
3. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.
4. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/09/2019 của Chính phủ về việc Quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
5. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
6. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
7. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
8. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
9. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
10. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
11. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
12. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

**13.** Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc Quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

**14.** Kế hoạch số 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

**15.** Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

**16.** Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

**17.** Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

**18.** Văn bản số 77/SGDĐT-VP ngày 07/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

---